TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Chư Prông, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 104/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K;

Địa chỉ: Số 6 phố Quang Trung, phường T, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Thanh B; Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ thuộc khối quản trị rủi ro Ngân hàng TMCP K.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Kiều Tấn T;

Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: Tầng 11, Tòa nhà Techcombank, 304-306 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm: 1976 và bà Vũ Thị Ánh H, sinh năm: 1980;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị Ánh H: Ông Nguyễn T, sinh năm: 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn 4 (nay là thôn B), xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam tổng số tiền là

740.992.424 đồng *(Bảy trăm bốn mươi triệu chín trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm hai mươi bốn đồng)* gồm nợ gốc 329.992.803 đồng *(Ba trăm hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi hai nghìn tám trăm lẻ ba đồng)* và nợ lãi tính đến ngày 21/3/2023 là 410.999.621 đồng *(Bốn trăm mười triệu chín trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi mốt đồng)*.

2.2. Về thời hạn, phương thức trả nợ:

Ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam tổng số tiền là 740.992.424 đồng *(Bảy trăm bốn mươi triệu chín trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm hai mươi bốn đồng)* gồm nợ gốc 329.992.803 đồng *(Ba trăm hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi hai nghìn tám trăm lẻ ba đồng)* và nợ lãi tính đến ngày 21/3/2023 là 410.999.621 đồng *(Bốn trăm mười triệu chín trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi mốt đồng)* trong thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày 21/3/2023 đến hết ngày 21/6/2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 22/3/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H không thanh toán dứt điểm nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số PLU20150374/HĐTC ngày 17/3/2015 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam chi nhánh Pleiku với ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn 3, xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Thửa đất số 3 + 18; tờ bản đồ số 108, diện tích 23.741 m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 265952 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 17/11/2014.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 265952 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 17/11/2014 ngay sau khi ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.4. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là [20.000.000 đồng + (340.992.424 đồng x 4%)] : 2 = 16.819.848 đồng *(Mười sáu triệu tám trăm mười chín nghìn tám trăm bốn mươi tám đồng)*. Ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H tự nguyện chịu nghĩa vụ chung toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 16.819.848 đồng *(Mười sáu triệu tám trăm mười chín nghìn tám trăm bốn mươi tám đồng)* để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 16.148.306 đồng (*Mười sáu triệu một trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm lẻ sáu đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004827 ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về chi phí tố tụng:

Ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H phải chịu nghĩa vụ chung chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*. Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*. Ông Nguyễn H và bà Vũ Thị Ánh H phải có nghĩa vụ chung hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương